

Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ

*Tân Hồng, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 332/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Trương Văn T, sinh năm 1975.

Bị đơn: Phan Thị P, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: K 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn T và chị Phan Thị P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn T và chị Phan Thị P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Trương Văn T và chị Phan Thị P thống nhất có 02 con chung tên Trương Khả D, sinh năm 2002, đã thành niên không yêu cầu Tòa án

giải quyết và Trương Đăng K, sinh ngày 09-11-2010 (đang sống với anh T và có nguyện vọng sống với anh T). Anh T và chị P tự nguyện thỏa thuận để cho anh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Trương Đăng K. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh T không yêu cầu, chị P không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Các đương sự thống nhất.

+ Anh Trương Văn T thống nhất nộp 150.000 đồng tiền án phí (trong đó 75.000 đồng là phần án phí hôn nhân anh T phải chịu; 75.000 đồng là phần án phí hôn nhân anh T tự nguyện chịu thay cho chị P), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009468, ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Anh T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Chị Phan Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CCTHA dân sự huyện Tân Hồng;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thùy Dung**